GIÁO DỤC TRẺ EM NHẬN BIẾT SỰ CÔNG BẰNG, QUYỀN TRẺ EM VÀ SỰ THAM GIA CỦA TRẺ TRONG GIÁO DỤC MẦM NON HIỆN NAY

Ân Thị Hảo
Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
Email: haoat@hcmue.edu.vn

Tóm tắt: *Trong bối cảnh đổi mới giáo dục mầm non theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực, giáo dục trẻ nhận biết sự công bằng, quyền trẻ em và quyền tham gia ngày càng được chú trọng. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết, phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa tài liệu nhằm làm rõ các vấn đề lý luận liên quan. Trên cơ sở đó, nghiên cứu xác định các nội dung giáo dục cơ bản gồm: giúp trẻ bước đầu nhận biết quyền của bản thân và người khác; hình thành ý thức về công bằng, bình đẳng và tôn trọng sự khác biệt; biết thể hiện nhu cầu, cảm xúc, ý kiến và lựa chọn; biết lắng nghe, tôn trọng quyền của người khác và tham gia vào các vấn đề phù hợp với độ tuổi, khả năng. Bài viết đồng thời đề xuất định hướng tổ chức giáo dục thông qua hoạt động chơi, học tập, sinh hoạt hằng ngày, môi trường giáo dục, giao tiếp giáo viên – trẻ và phối hợp với phụ huynh. Giáo dục theo hướng này góp phần hình thành phẩm chất, năng lực xã hội ban đầu, phát huy vai trò chủ thể của trẻ và đáp ứng xu hướng phát triển của giáo dục mầm non hiện đại.*

Từ khóa: *Sự công bằng; Quyền trẻ em; Sự tham gia của trẻ; Giáo dục mầm non.*

EDUCATING CHILDREN TO RECOGNIZE FAIRNESS, CHILDREN'S RIGHTS AND CHILD PARTICIPATION IN CONTEMPORARY EARLY CHILDHOOD EDUCATION

Abstract*: In the context of early childhood education reform oriented toward the development of children's qualities and competencies, increasing attention has been given to educating young children about fairness, children's rights, and the right to participation. This article employs theoretical research, analysis, synthesis, and document systematization to clarify relevant conceptual issues. On this basis, the study identifies several key educational contents, including helping children develop an initial awareness of their own rights and those of others; fostering early understanding of fairness, equality, and respect for differences; enabling children to express their needs, emotions, opinions, and choices; and encouraging them to listen to and respect the rights of others and to participate in matters appropriate to their age and abilities. The article also proposes directions for organizing educational activities through play, learning activities, daily routines, the educational environment, teacher–child interactions, and cooperation with parents. This educational approach contributes to the development of children's foundational social qualities and competencies, strengthens their agency, and aligns with contemporary trends in early childhood education.*

Keywords: *fairness; children's rights; children's participation; early childhood education.*

Nhận bài: 20/06/2026 Phản biện: 20/07/2026 Duyệt đăng: 24/07/2026

I. MỞ ĐẦU

Trong cách tiếp cận giáo dục mầm non hiện đại, trẻ em không chỉ là đối tượng được chăm sóc, bảo vệ và giáo dục mà còn là chủ thể có quyền, có nhu cầu, cảm xúc, quan điểm và khả năng tham gia vào những vấn đề liên quan đến mình.

Công ước của Liên hợp quốc về Quyền trẻ em khẳng định các quyền cơ bản của trẻ, bao gồm quyền sống và phát triển, được bảo vệ, không bị phân biệt đối xử và được bày tỏ ý kiến về những vấn đề có ảnh hưởng đến trẻ. Ở Việt Nam, Luật Trẻ em năm 2016 cũng xác định các quyền của trẻ và trách nhiệm bảo đảm sự tham gia của trẻ vào những vấn đề liên quan. Vì vậy, thực hiện quyền trẻ em trong giáo dục không chỉ là bảo vệ trẻ mà còn cần tạo điều kiện để trẻ nhận biết, trải nghiệm và thực hành quyền trong đời sống hằng ngày.

Đối với trẻ mầm non, các khái niệm về quyền, công bằng, bình đẳng và sự tham gia cần được chuyển hóa thành những trải nghiệm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. Thông qua các tình huống gần gũi như lựa chọn hoạt động, bày tỏ ý kiến, chia sẻ và chờ lượt, tôn trọng sự khác biệt, hỗ trợ bạn hoặc cùng tham gia quyết định của nhóm/lớp, trẻ từng bước nhận biết sự công bằng, hiểu quyền của bản thân và tôn trọng quyền của người khác.

II. NỘI DUNG

2.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của bài viết là những vấn đề lý luận và định hướng giáo dục trẻ nhận biết sự công bằng, quyền trẻ em và sự tham gia của trẻ trong giáo dục mầm non.

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết. Các văn bản pháp lý, tài liệu khoa học và tài liệu chuyên môn liên quan đến quyền trẻ em, giáo dục quyền trẻ em, sự tham gia của trẻ và giáo dục mầm non được thu thập, phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ một số khái niệm liên quan; xác định ý nghĩa, nội dung và đề xuất một số cách thức giáo dục trẻ nhận biết sự công bằng, quyền trẻ em và tham gia phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non.

2.2. Một số vấn đề lý luận về sự công bằng, quyền trẻ em và sự tham gia của trẻ trong GDMN

2.2.1. Quyền trẻ em

Quyền trẻ em là những quyền con người đặc thù nhằm bảo đảm trẻ được sống, phát triển, chăm sóc, bảo vệ và tham gia phù hợp với độ tuổi. Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em năm 1989 xác lập bốn nguyên tắc cơ bản: không phân biệt đối xử; bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ; bảo đảm quyền sống còn và phát triển; tôn trọng ý kiến của trẻ. Luật Trẻ em Việt Nam năm 2016 cũng quy định các nhóm quyền liên quan đến sự sống, phát triển, bảo vệ và tham gia. Trong giáo dục mầm non, quyền trẻ em được thể hiện trực tiếp qua môi trường, hoạt động, mối quan hệ và cách người lớn ứng xử với trẻ.

2.2.2. Giáo dục quyền trẻ em cho trẻ mầm non

Giáo dục quyền trẻ em là quá trình tổ chức các hoạt động và trải nghiệm phù hợp nhằm giúp trẻ bước đầu nhận biết quyền của bản thân và người khác, biết thể hiện nhu cầu chính đáng, tôn trọng người khác và có hành vi phù hợp. Nội dung này không nên mang tính hàn lâm mà cần được thực hiện thông qua trải nghiệm thực tế. Khi trẻ được lắng nghe, được tham gia trò chơi, được bảo vệ và được lựa chọn hoạt động phù hợp, trẻ đang trực tiếp trải nghiệm quyền được bày tỏ ý kiến, không bị phân biệt đối xử, được bảo vệ và được tham gia.

2.2.3. Sự công bằng đối với trẻ mầm non

Đối với trẻ mầm non, công bằng cần được thể hiện qua những tình huống cụ thể như: mọi trẻ đều có cơ hội tham gia, được lắng nghe, biết chờ đến lượt, chia sẻ, không giành đồ chơi, không chế giễu và biết hỗ trợ bạn. Trẻ cũng cần từng bước hiểu rằng công bằng không phải lúc nào cũng là chia đều hoặc đối xử giống nhau, mà có thể là hỗ trợ khác nhau để mọi trẻ đều có cơ hội tham gia và phát triển.

2.2.4. Sự bình đẳng và tôn trọng sự khác biệt cho trẻ mầm non

Mỗi trẻ có những đặc điểm riêng về thể chất, khả năng, ngôn ngữ, giới tính, sở thích, hoàn cảnh gia đình, văn hóa và kinh nghiệm sống. Vì vậy, bình đẳng trong giáo dục mầm non không có nghĩa là yêu cầu mọi trẻ giống nhau hoặc thực hiện nhiệm vụ theo cùng một cách, mà là bảo đảm mọi trẻ đều được tôn trọng, được thực hiện quyền và có cơ hội tham gia, phát triển phù hợp với khả năng.

2.2.5. Sự tham gia của trẻ trong giáo dục mầm non

Sự tham gia của trẻ là quá trình trẻ được bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, quan điểm và lựa chọn; được người lớn lắng nghe và tham gia vào những quyết định phù hợp với bản thân. Điều này không có nghĩa trẻ được tự quyết mọi vấn đề, bởi người lớn vẫn có trách nhiệm bảo vệ, thiết lập giới hạn và bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ. Ở lứa tuổi mầm non, trẻ có thể tham gia thông qua việc lựa chọn đồ chơi, góc chơi, vật liệu, sách, đề xuất trò chơi hoặc cùng giáo viên xây dựng một số quy ước của lớp.

2.3. Ý nghĩa của giáo dục trẻ nhận biết sự công bằng, quyền trẻ em và sự tham gia

2.3.1. Giúp trẻ bước đầu nhận biết giá trị của bản thân

Khi trẻ nhận biết mình được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ, được vui chơi, học tập, được tôn trọng và lắng nghe, trẻ từng bước hình thành cảm nhận tích cực về giá trị của bản thân. Đây là cơ sở để trẻ phát triển sự tự tin, mạnh dạn thể hiện nhu cầu, cảm xúc và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

2.3.2. Giúp trẻ nhận biết quyền của bản thân và quyền của người khác

Một mục tiêu quan trọng của giáo dục quyền trẻ em là giúp trẻ hiểu rằng quyền không chỉ thuộc về mình. Trẻ có quyền chơi và bạn cũng có quyền chơi; trẻ có quyền nói nhưng bạn cũng có quyền được nói và được lắng nghe; trẻ có quyền lựa chọn nhưng lựa chọn của trẻ cần tôn trọng sự an toàn và quyền của người khác. Từ đó, trẻ từng bước hình thành mối quan hệ giữa quyền của bản thân - quyền của người khác - trách nhiệm trong quan hệ xã hội.

2.3.3. Hình thành ý thức ban đầu về công bằng và bình đẳng

Những trải nghiệm về chia sẻ, chờ lượt, hợp tác, giải quyết bất đồng và giúp đỡ người khác giúp trẻ dần hình thành biểu tượng về công bằng. Trẻ không chỉ hỏi "Con có được không?" mà từng bước biết quan tâm "Bạn có được không?", "Bạn có cần giúp không?", "Làm thế nào để cả hai cùng chơi được?".

2.3.4. Giáo dục trẻ tôn trọng sự khác biệt

Thông qua việc sống và hoạt động trong tập thể, trẻ nhận thấy mỗi người có những đặc điểm riêng. Khi giáo viên thể hiện thái độ tôn trọng đối với mọi trẻ, tránh so sánh và tạo cơ hội để trẻ có khả năng khác nhau cùng tham gia, trẻ sẽ dần hình thành thái độ chấp nhận và tôn trọng sự đa dạng.

2.3.5. Phát triển khả năng bày tỏ nhu cầu, cảm xúc và ý kiến

Trẻ cần được học cách thể hiện nhu cầu và quan điểm một cách phù hợp như: "Con muốn…", "Con không thích…", "Con cảm thấy…", "Con nghĩ…", "Con chọn…", "Con cần cô giúp…". Khả năng này có ý nghĩa đối với sự phát triển ngôn ngữ, giao tiếp, tự chủ và khả năng tự bảo vệ của trẻ.

2.3.6. Phát triển các phẩm chất và năng lực xã hội ban đầu

Khi được tham gia thực sự, trẻ phải học cách lắng nghe, trao đổi, lựa chọn, thương lượng và chấp nhận những ý kiến khác với mình. Quá trình này góp phần hình thành những phẩm chất và năng lực xã hội ban đầu như tự tin, tự chủ, hợp tác, đồng cảm, chia sẻ, tôn trọng và trách nhiệm.

2.3.7. Đáp ứng yêu cầu giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm đòi hỏi giáo viên phải quan tâm đến nhu cầu, khả năng, hứng thú và kinh nghiệm của từng trẻ. Theo đó, trẻ không chỉ tham gia hoạt động theo nghĩa thực hiện nhiệm vụ giáo viên giao mà còn cần có cơ hội đưa ra ý tưởng, lựa chọn, đặt câu hỏi, tìm cách giải quyết vấn đề và phản hồi về những trải nghiệm của mình.

2.3.8. Đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của trẻ

Định hướng đổi mới giáo dục mầm non hiện nay chuyển từ tiếp cận nội dung sang phát triển phẩm chất và năng lực, lấy trẻ làm trung tâm và phát huy vai trò chủ thể của trẻ trong quá trình giáo dục. Theo đó, trẻ được tạo cơ hội trải nghiệm, lựa chọn, khám phá, bày tỏ ý kiến, hợp tác và giải quyết các vấn đề phù hợp với lứa tuổi. Định hướng này tạo cơ sở cho việc tăng cường giáo dục quyền trẻ em, sự công bằng và quyền tham gia, qua đó góp phần hình thành những phẩm chất, năng lực nền tảng và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của trẻ.

III. NỘI DUNG GIÁO DỤC TRẺ NHẬN BIẾT SỰ CÔNG BẰNG, QUYỀN TRẺ EM VÀ SỰ THAM GIA

3.1. Giúp trẻ nhận biết một số quyền gần gũi

Nội dung giáo dục cần lựa chọn những quyền có liên quan trực tiếp đến đời sống của trẻ:

Quyền được yêu thương, chăm sóc.

Quyền được bảo vệ và sống an toàn.

Quyền được chăm sóc sức khỏe.

Quyền được vui chơi và học tập.

Quyền được thể hiện cảm xúc và nhu cầu.

Quyền được bày tỏ ý kiến và được lắng nghe.

Quyền được tôn trọng.

Quyền được đối xử công bằng, không bị phân biệt.

Quyền được tham gia phù hợp với độ tuổi.

3.2. Giúp trẻ biết tôn trọng quyền của người khác

Giáo viên cần giúp trẻ hiểu rằng thực hiện quyền của mình phải đi cùng với việc tôn trọng quyền của người khác. Ví dụ: trẻ được lựa chọn đồ chơi nhưng không được giành đồ chơi bạn đang sử dụng; trẻ được bày tỏ ý kiến nhưng cần lắng nghe ý kiến của bạn; trẻ được thể hiện cảm xúc tức giận nhưng không được đánh hoặc làm đau người khác.

3.3. Giáo dục trẻ nhận biết và thực hiện hành vi công bằng

Có thể hướng dẫn trẻ:

Biết chờ đến lượt.

Biết chia sẻ đồ dùng, đồ chơi.

Tạo cơ hội để bạn cùng tham gia.

Biết lắng nghe ý kiến của bạn.

Không loại trừ bạn khỏi trò chơi.

Biết giúp đỡ người gặp khó khăn.

Cùng tìm giải pháp khi xảy ra bất đồng.

3.4. Giáo dục trẻ tôn trọng sự khác biệt

Giáo viên cần tạo cơ hội để trẻ nhận biết sự đa dạng của con người qua những nội dung gần gũi:

ngoại hình, sở thích, khả năng, gia đình, văn hóa, ngôn ngữ. Thay vì yêu cầu trẻ phải giống nhau, giáo viên giúp trẻ hiểu rằng mỗi người có những điểm riêng và sự khác biệt cần được tôn trọng.

3.5. Giáo dục trẻ biết thể hiện nhu cầu, cảm xúc, ý kiến và lựa chọn

Trẻ cần được khuyến khích nói lên nhu cầu và cảm xúc, đưa ra lựa chọn, đề xuất ý tưởng và tìm kiếm sự giúp đỡ. Đối với những trẻ chưa thể diễn đạt tốt bằng lời, giáo viên có thể sử dụng tranh ảnh, biểu tượng cảm xúc, thẻ lựa chọn hoặc quan sát cử chỉ và hành vi của trẻ.

3.6. Tạo cơ hội cho trẻ tham gia

Trẻ có thể được tham gia vào những vấn đề gần gũi như:

Lựa chọn hoạt động hoặc góc chơi.

Lựa chọn vật liệu và cách thực hiện hoạt động.

Đề xuất nội dung muốn tìm hiểu.

Cùng xây dựng quy ước của lớp.

Tham gia sắp xếp môi trường.

Đề xuất cách giải quyết vấn đề.

Nói điều trẻ thích hoặc chưa thích.

Phản hồi sau hoạt động.

Đưa ra ý tưởng cho hoạt động tiếp theo.

IV. CÁCH THỨC GIÁO DỤC TRẺ NHẬN BIẾT SỰ CÔNG BẰNG, QUYỀN TRẺ EM VÀ SỰ THAM GIA

4.1. Thông qua hoạt động chơi

Giáo viên cần tạo ra nhiều tình huống chơi tự nhiên để giáo dục công bằng và quyền trẻ em. Trong khi chơi, trẻ cần lựa chọn, chia sẻ đồ chơi, phân vai, thỏa thuận luật chơi và giải quyết xung đột. Khi hai trẻ cùng muốn một món đồ chơi, thay vì giáo viên lập tức quyết định ai chơi trước, có thể hỏi: "Cả hai con đều muốn chơi. Theo các con, chúng ta có cách nào để cả hai đều có cơ hội chơi?". Cách xử lý này chuyển một xung đột thông thường thành cơ hội để trẻ học cách thương lượng và tìm kiếm giải pháp công bằng.

4.2. Thông qua hoạt động học

Giáo viên có thể sử dụng truyện kể, tranh ảnh, tình huống, đóng vai, trò chơi, âm nhạc và hoạt động tạo hình. Sau một câu chuyện, thay vì chỉ hỏi trẻ nhớ nội dung, giáo viên có thể đặt những câu hỏi: "Con nghĩ bạn ấy cảm thấy thế nào?", "Điều gì trong câu chuyện chưa công bằng?", "Nếu là bạn, con muốn mọi người làm gì?", "Các con có cách nào để tất cả các bạn đều được tham gia?".

4.3. Thông qua các hoạt động sinh hoạt hằng ngày

Giáo dục quyền cần hiện diện trong toàn bộ đời sống ở trường. Trong giờ ăn, trẻ được khuyến khích tự phục vụ phù hợp với khả năng và được tôn trọng nhu cầu hợp lý. Trong giờ ngủ và vệ sinh cá nhân, cần bảo đảm sự an toàn, riêng tư và phẩm giá của trẻ. Khi chuyển hoạt động, giáo viên có thể thông báo trước để trẻ chuẩn bị.

4.4. Xây dựng môi trường giáo dục khuyến khích sự tham gia

Đồ dùng và vật liệu cần được bố trí phù hợp để trẻ có thể chủ động lựa chọn. Không gian hoạt động cần tạo điều kiện cho trẻ tương tác, hợp tác và thể hiện ý tưởng. Có thể sử dụng bảng lựa chọn, bảng cảm xúc, hộp ý kiến, bảng "Con muốn…", khu vực trưng bày câu hỏi và ý tưởng của trẻ.

4.5. Thông qua giao tiếp và ứng xử của giáo viên

Cách giáo viên giao tiếp với trẻ là một trong những phương tiện quan trọng nhất để trẻ trải nghiệm quyền và sự tôn trọng. Giáo viên cần tăng cường những câu hỏi như: "Con nghĩ thế nào?", "Con muốn chọn cách nào?", "Con có đồng ý không?", "Con đang cảm thấy thế nào?", "Con cần cô giúp gì?", "Có cách nào để công bằng với cả hai bạn không?". Lắng nghe trẻ không có nghĩa là thực hiện tất cả mong muốn của trẻ; nếu mong muốn không thể thực hiện do vấn đề an toàn hoặc ảnh hưởng đến người khác, giáo viên cần giải thích cho trẻ bằng ngôn ngữ phù hợp.

V. VAI TRÒ CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON TRONG BẢO ĐẢM QUYỀN VÀ SỰ THAM GIA CỦA TRẺ

Giáo viên là người trực tiếp tổ chức môi trường và các mối quan hệ giáo dục, vì vậy nhận thức và hành vi của giáo viên ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện quyền của trẻ. Trước hết, giáo viên cần chuyển từ cách nhìn trẻ là đối tượng được giáo dục sang nhìn nhận trẻ là chủ thể tích cực của quá trình giáo dục. Giáo viên cần quan sát, lắng nghe trẻ qua lời nói, nét mặt, hành động, trò chơi, tranh vẽ, lựa chọn và cả sự từ chối tham gia; đồng thời bảo đảm cơ hội tham gia cho mọi trẻ, đặc biệt là trẻ nhút nhát, gặp khó khăn trong giao tiếp hoặc cần hỗ trợ.

Sự tham gia của trẻ cần dựa trên nguyên tắc tự nguyện. Trẻ có quyền bày tỏ nhưng cũng có quyền chưa muốn nói hoặc không tham gia vào những

vấn đề khiến trẻ không thoải mái. Giáo viên cần tránh so sánh, gắn nhãn, thiên vị, chế giễu hoặc sử dụng quyền lực để buộc trẻ phục tùng, đồng thời trở thành hình mẫu về sự công bằng và tôn trọng.

Phối hợp giữa gia đình và cơ sở GDMN

Giáo dục quyền, công bằng và sự tham gia cần có sự thống nhất giữa gia đình và cơ sở giáo dục mầm non. Giáo viên cần trao đổi với phụ huynh về nội dung, phương pháp giáo dục, cách lắng nghe trẻ, tôn trọng sự khác biệt và khuyến khích trẻ tự lập, tự tin bày tỏ ý kiến. Qua đó, cha mẹ hiểu rằng tôn trọng quyền của trẻ không đồng nghĩa với nuông chiều hoặc để trẻ tự quyết mọi việc. Người lớn vẫn cần thiết lập giới hạn và bảo đảm an toàn, nhưng trẻ cần được giải thích, lắng nghe và tham gia phù hợp. Trong gia đình, trẻ có thể được lựa chọn giữa các phương án phù hợp, tham gia công việc gia đình và bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, mong muốn của mình.

VI. KẾT LUẬN

Giáo dục trẻ về sự công bằng, quyền trẻ em và sự tham gia là nội dung quan trọng trong giáo dục mầm non, cần được tích hợp vào các trải nghiệm hằng ngày thay vì truyền đạt những khái niệm pháp lý trừu tượng. Trẻ cần từng bước nhận biết các quyền cơ bản của bản thân, đồng thời hiểu và tôn trọng quyền của người khác, qua đó hình thành nhận thức ban đầu về công bằng, bình đẳng, trách nhiệm và tôn trọng sự khác biệt.

Giáo dục quyền trẻ em chỉ có ý nghĩa khi chính quá trình giáo dục bảo đảm trẻ được lắng nghe, lựa chọn, bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, ý tưởng và tham gia vào những vấn đề phù hợp với độ tuổi, khả năng. Giáo viên giữ vai trò quan trọng trong việc tạo các trải nghiệm này thông qua môi trường, hoạt động chơi, học tập, sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày.

Cách tiếp cận này gắn chặt với giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, trong đó trẻ không chỉ là trung tâm mà còn là chủ thể có tiếng nói và quyền tham gia. Qua đó, giáo dục chuyển từ "giáo dục cho trẻ" sang "giáo dục cùng với trẻ", góp phần hình thành sự tự tin, tự chủ, tôn trọng, đồng cảm, hợp tác và trách nhiệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Quốc hội (2016), Luật Trẻ em, Luật số 102/2016/QH13, Công báo số 339–340

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Chương trình giáo dục mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Thị Thu Hạnh, Nguyễn Thị Thảo Nguyên, Nguyễn Thị Hoà, Lữ Thị Thảo Nguyên, Trần Thị Hồng Ngọc & Nguyễn Thị Hà (2026), Giáo dục quyền trẻ em cho trẻ 5–6 tuổi thông qua trải nghiệm ở trường mầm non, Tạp chí Tâm lý – Giáo dục, Hội Khoa học Tâm lý – Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Thị Cẩm Tú, Trần Thị Kim Uyên & Chu Thị Hồng Nhung (2022), Hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới và quyền trẻ em trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Huỳnh Thị Thanh Nguyên (2024), Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo thực hiện quyền trẻ em cho trẻ 5–6 tuổi trong trường mầm non, Tạp chí Tâm lý – Giáo dục, Hội Khoa học Tâm lý – Giáo dục Việt Nam.

Vũ Thị Ngọc Minh (2023), Sử dụng bộ công cụ để rà soát vấn đề giáo dục Quyền Trẻ em trong văn bản Chương trình Giáo dục mầm non của Việt Nam, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

Vũ Thị Ngọc Minh (2025), Tiếp cận quyền trẻ em trong giáo dục sớm, Tạp chí Tâm lý – Giáo dục, Hội Khoa học Tâm lý – Giáo dục Việt Nam.

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021), Đưa nội dung quyền con người vào giáo dục mầm non ở Việt Nam hiện nay, Tạp chí Quyền con người

UNICEF, Child Rights Education with Children Aged 0–6 Years, UNICEF.

UNICEF (2025), Trẻ em ở vị trí trung tâm của Kỷ nguyên mới Việt Nam: Tầm nhìn toàn diện cho phát triển trẻ em đến năm 2045, UNICEF Việt Nam.

United Nations (1989), Convention on the Rights of the Child, United Nations.

Committee on the Rights of the Child (2009), General Comment No. 12: The Right of the Child to Be Heard, United Nations.

Correia, N., Camilo, C., Aguiar, C., & Amaro, F. (2019), Children's Right to Participate in Early Childhood Education Settings: A Systematic Review, Children and Youth Services Review, Vol. 100, pp. 76–88, Elsevier Ltd.

Harcourt, D., & Hägglund, S. (2013), Turning the UNCRC Upside Down: A Bottom-Up Perspective on Children's Rights, International Journal of Early Years Education, Vol. 21, No. 4, pp. 286–299, Taylor & Francis.

Henderson-Dekort, E., & May, J. (2024), Reconceptualizing Early Childhood Educators as Champions for Children's Rights: Introduction of the Children's Rights Advancement Framework, Canadian Journal of Children's Rights / Revue canadienne des droits des enfants, Vol. 11, No. 1, pp. 38–56, Carleton University.

Lundy, L., Murray, C., Smith, K., & Ward, C. (2024), Young Children's Right to Be Heard on the Quality of Their Education: Addressing Potential Misunderstandings in the Context of Early Childhood Education, British Educational Research Journal, John Wiley & Sons Ltd.

Sahin Bayik, N. T., & Durmus, C. (2024), Children's Rights in the Early Childhood Education Curriculum and Activity Book in Türkiye, Amicus Curiae, Vol. 6, No. 1, pp. 125–141, Institute of Advanced Legal Studies, University of London

Smith, A. B. (2007), Children's Rights and Early Childhood Education: Links to Theory and Advocacy, Australasian Journal of Early Childhood, Vol. 32, No. 3, pp. 1–8, SAGE Publications.

Te One, S. (2011), Implementing Children's Rights in Early Education, Australasian Journal of Early Childhood, Vol. 36, No. 4, pp. 54–61, SAGE Publications